

CHÍNH PHỦ
Số: 39/2001/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2001

NGHỊ ĐỊNH

Quy định xử phạt hành chính về hành vi vi phạm trật tự an toàn
giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị

CHÍNH PHỦ

Căn Cứ Luật Tổ Chức Chính Phủ Ngày 30 Tháng 9 Năm 1992;
Căn Cứ Pháp Lệnh Bảo Vệ Công Trình Giao Thông Ngày 02 Tháng 12 Năm 1991;
Căn Cứ Pháp Lệnh Lực Lượng Cảnh Sát Nhân Dân Việt Nam Ngày 28 Tháng 01 Năm 1989 Và Pháp Lệnh Sửa Đổi Điều 6
Pháp Lệnh Lực Lượng Cảnh Sát Nhân Dân Việt Nam Ngày 06 Tháng 7 Năm 1995;
Căn Cứ Pháp Lệnh Xử Lý Vi Phạm Hành Chính Ngày 06 Tháng 7 Năm 1995;
Căn Cứ Điều Lệ Trật Tự An Toàn Giao Thông Đường Bộ Và Trật Tự An Toàn Giao Thông Đô Thị Ban Hành Kèm Theo Nghị
Định Số 36/2001/NĐ-CP Ngày 10 Tháng 7 Năm 2001 Của Chính Phủ;
Theo Đề Nghị Của Bộ Trưởng Bộ Giao Thông Vận Tải,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương 1:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính.

- Việc xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị do Ủy ban nhân dân các cấp, Cảnh sát nhân dân và Thanh tra giao thông đường bộ tiến hành theo đúng quy định của pháp luật.
- Cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị bị xử phạt hành chính theo quy định tại Nghị định này.
- Mọi hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị phải được phát hiện kịp thời; phải bị đình chỉ ngay. Việc xử phạt phải được tiến hành nhanh chóng, công minh; mọi hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định; tổ chức cá nhân có hành vi vi phạm hành chính gây thiệt hại vật chất thì phải có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.
- Một hành vi vi phạm hành chính chỉ xử lý phạt một lần.

Một người thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm. Người có thẩm quyền xử phạt quyết định hình thức xử phạt đối với từng hành vi vi phạm; nếu các hình thức xử phạt là phạt tiền thì được cộng lại thành mức phạt chung.

Nhiều người cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính thì mỗi người vi phạm đều bị xử phạt.

5. Việc xử phạt hành chính phải căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm và những tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng để quyết định hình thức xử phạt và các biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của Nghị định này.

6. Không xử phạt vi phạm hành chính trong các trường hợp thuộc tình thế cấp thiết, phòng vệ chính đáng, sự kiện bất ngờ hoặc vi phạm hành chính trong khi đang mắc bệnh tâm thần hoặc các bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.

Điều 2. Mức tiền phạt khi xử phạt hành chính có tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng.

1. Tùy theo mức độ, tính chất vi phạm mức tiền xử phạt có thể tăng hoặc giảm so với mức quy định, nhưng mức phạt cao nhất không được vượt quá 1,5 lần và mức phạt thấp nhất không được dưới 0,5 lần mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm đã được quy định tại Nghị định này.

2. Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng áp dụng theo quy định của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 3. Trách nhiệm của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và xử lý vi phạm của người có thẩm quyền trong khi thực hiện nhiệm vụ.

1. Người có thẩm quyền xử phạt hành chính phải xử phạt đúng người, đúng vi phạm, đúng thẩm quyền, đúng pháp luật, kiến nghị ngay với các cơ quan hữu quan thực hiện ngay những biện pháp cần thiết để bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ công trình giao thông.

2. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính mà sách nhiễu, dung túng, bao che, không xử phạt hoặc xử phạt không kịp thời, không đúng mức, xử phạt quá quyền hạn quy định thì tùy theo tính chất mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương 2:

CÁC HÌNH THỨC XỬ PHẠT HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI CÁC HÀNH VI VI PHẠM TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ VÀ TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG ĐÔ THỊ

Điều 4. Xử phạt đối với các hành vi xâm phạm công trình giao thông đường bộ gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị.

1. Phạt tiền 100.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Trồng cây trong phạm vi bảo vệ đường làm che khuất tầm nhìn của người điều khiển phương tiện giao thông;
- b) Phơi rơm rạ, nông sản, thực phẩm và các thứ khác trên đường bộ;
- c) Sản xuất, kinh doanh, dịch vụ không được phép trong khu vực bến tàu, bến xe, nhà chờ;

2. Phạt tiền 500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Dựng cổng chào, đặt, treo biển quảng cáo hoặc các vật che chắn khác trong phạm vi bảo vệ công trình giao thông gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông;
- b) Để vật liệu xây dựng hoặc bất cứ vật gì khác trên đường bộ gây cản trở trật tự an toàn giao thông.

3. Phạt tiền 1.000.000 đồng đối với hành vi tự ý di chuyển mốc chỉ giới của đường giao thông.

4. Phạt tiền 2.000.000 đồng đối với hành vi trộm cắp, tháo dỡ, làm hư hỏng cấu kiện, phụ kiện ảnh hưởng đến an toàn giao thông.

5. Ngoài việc bị phạt tiền, cá nhân, tổ chức còn buộc phải thực hiện ngay:

- a) Vi phạm điểm a khoản 1 Điều này, thì phải nhổ bỏ cây trồng;
- b) Vi phạm điểm a khoản 2 Điều này, thì phải dỡ bỏ công trình xây dựng trái phép;
- c) Vi phạm điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều này thì phải thu dọn rơm rạ, nông sản, thực phẩm, vật liệu xây dựng hoặc các vật khác đã để trên đường giao thông;
- d) Vi phạm khoản 3, khoản 4 Điều này thì phải khôi phục trạng thái ban đầu đã bị thay đổi do hành vi vi phạm gây ra.

Điều 5. Xử phạt cá nhân, tổ chức vi phạm quy định về thi công, duy tu, sửa chữa và quản lý công trình giao thông đường bộ.

1. Phạt tiền 1.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Không có giấy phép của cơ quan quản lý giao thông đường bộ hoặc có giấy phép nhưng không thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý trực tiếp công trình đường bộ mà tiến hành các hoạt động thi công, sửa chữa các công trình trong phạm vi bảo vệ công trình giao thông đường bộ hoặc có liên quan trực tiếp đến công trình giao thông đường bộ;
- b) Không phục hồi nguyên trạng công trình giao thông, không thông báo bằng văn bản cho cơ quan trực tiếp quản lý đường bộ sau khi đã hoàn thành công trình.

2. Phạt tiền 1.500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Không cấm hoặc cấm không đủ theo quy định các biển báo hiệu, cọc tiêu di động; không đặt rào chắn, không đặt đèn đỏ vào ban đêm tại hai đầu đường phải đình chỉ giao thông;
- b) Không có biện pháp xử lý kịp thời và biện pháp hướng dẫn giao thông, ngăn ngừa tai nạn khi phát hiện công trình giao thông đường bộ bị hư hỏng đe dọa an toàn giao thông;

c) Không bố trí người hướng dẫn, điều khiển giao thông khi thi công ở chỗ đường hẹp phải vừa làm vừa cho xe đi; hoặc ở hai đầu cầu, cống, đường ngầm đang thi công;

d) Không thu dọn ngay các biển báo hiệu, rào chắn, phương tiện và các vật liệu khác khi thi công xong;

đ) Để vật liệu, đất đá, phương tiện thi công, xe máy ngoài phạm vi thi công gây cản trở giao thông.

3. Phạt tiền 2.000.000 đồng đối với cơ quan trực tiếp quản lý công trình giao thông khi có một trong các hành vi sau đây:

a) Không thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông tại các đèo, dốc và các đoạn đường nguy hiểm;

b) Không tổ chức hướng dẫn giao thông và đình chỉ giao thông theo quy định giao thông trong mùa mưa lũ, bão lụt hoặc có sự cố khác gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông;

c) Sử dụng phương tiện, máy chuyên dùng không đủ tiêu chuẩn an toàn để thi công.

4. Ngoài việc bị phạt tiền, cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm tại Điều này phải thực hiện ngay các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông theo quy định.

Tùy mức độ vi phạm, người phụ trách đơn vị thi công của Nhà nước, cơ quan trực tiếp quản lý công trình giao thông còn bị xử lý kỷ luật, nếu gây hậu quả nghiêm trọng thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 6. Xử phạt cá nhân, tổ chức vi phạm làm hư hại công trình giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng trật tự an toàn giao thông.

1. Phạt tiền 100.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Be bờ, tát nước qua mặt đường giao thông;

b) Đặt các loại ống trên mặt đường giao thông.

2. Phạt tiền 2.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Khoan, đào, xẻ đường giao thông trái phép;

b) Không khôi phục lại những đoạn đường giao thông được tạm thời cho phép khoan, đào, xẻ, bạt ngay sau khi hoàn thành công trình;

c) Làm hư hại mất tác dụng hệ thống thoát nước của công trình giao thông;

d) Tự ý mở đường ngang qua đường bộ, đường có giải phân cách.

3. Ngoài việc bị phạt tiền, cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm quy định tại Điều này còn buộc phải thực hiện:

a) Vi phạm điểm b khoản 1 Điều này, thì phải tháo dỡ ngay đường ống đặt trái phép.

b) Vi phạm điểm a khoản 1, khoản 2 Điều này thì phải khôi phục ngay tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm gây ra.

Điều 7. Xử phạt cá nhân, tổ chức vi phạm trật tự quản lý hè, đường đô thị.

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền 20.000 đồng đối với một trong các hành vi: đá bóng, đá cầu, chơi cầu lông hoặc các hoạt động khác trên lòng đường, vỉa hè gây ảnh hưởng trật tự an toàn giao thông.

2. Phạt tiền 50.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Lấn chiếm vỉa hè, đường để họp chợ, bày bán hàng hóa;

b) Làm mái che trên vỉa hè, đường đô thị gây cản trở giao thông hoặc làm mất mỹ quan thành phố;

c) Chiếm dụng vỉa hè, lòng đường để đặt biển hiệu, biển quảng cáo, buôn bán vật, sửa chữa xe đạp, sửa chữa ô tô, mô tô, xe gắn máy, hoạt động dịch vụ nhỏ ở những nơi không được phép;

d) Để phương tiện giao thông trên vỉa hè, lòng đường trái quy định;

đ) Xây dựng trái phép cầu lên xuống để phương tiện đi từ lòng đường lên vỉa hè hoặc từ vỉa hè vào nhà;

e) Trượt patanh hoặc chơi các trò chơi, các môn thể thao khác trên đường giao thông.

3. Phạt tiền 200.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Chiếm dụng vỉa hè trái phép làm nơi trông giữ xe đạp, xe gắn máy, ô tô;

b) Để vật liệu xây dựng và các loại vật liệu khác trên vỉa hè, lòng đường đô thị.

4. Phạt tiền 1.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Mở bến, trạm đỗ xe không đúng nơi quy định;

b) Lập bến, bãi trông giữ xe không đúng nơi quy định.

5. Phạt tiền 2.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Chiếm dụng vỉa hè, lòng đường để làm nơi buôn bán vật liệu xây dựng, làm mặt bằng kinh doanh sản xuất, kinh doanh dịch vụ;
- b) Lấn chiếm vỉa, lòng đường để xây dựng công trình trái phép.

6. Ngoài việc phạt tiền, cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm quy định tại các điểm b, c, d khoản 2, khoản 4 Điều này, thì phải tháo dỡ ngay công trình trái phép, khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm gây ra. Nếu cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm không thực hiện việc tháo dỡ công trình trái phép, khôi phục lại tình trạng ban đầu thì sẽ bị cưỡng chế dỡ bỏ và phải chịu mọi phí tổn cho việc cưỡng chế.

Điều 8. Xử phạt người đi xe đạp vi phạm quy định về trật tự, an toàn giao thông.

1. Phạt tiền 10.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Đi xe đạp không đúng phần đường quy định, đi trên hè phố, trong vườn hoa hoặc công viên;
- b) Dùng ô, dù để che mưa nắng hoặc sử dụng điện thoại di động khi điều khiển xe đạp;
- c) Dừng xe ở lòng đường, ở những nơi gây cản trở giao thông.

2. Phạt tiền 20.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Qua đường, qua cầu, qua phà, qua đoạn đường nguy hiểm mà không tuân theo đèn báo, biển báo, các tín hiệu giao thông khác hoặc sự chỉ dẫn của người có trách nhiệm hướng dẫn giao thông;
- b) Đi xe hàng ngang từ 3 xe trở lên;
- c) Đổ, dừng xe vượt quá giới hạn quy định tại các đường giao nhau khi có tín hiệu đèn hoặc hiệu lệnh dừng xe của Cảnh sát giao thông.
- d) Không báo hiệu bằng tay cho các xe đi sau biết trước khi rẽ;
- đ) Xe thồ, xe đạp chở hàng hoá cồng kềnh vượt quá giới hạn quy định, vi phạm quy định về thời gian và tuyến đường được phép hoạt động;
- e) Không nhường đường cho xe cơ giới.

3. Phạt tiền 50.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Bám vào xe có động cơ, mang vác cồng kềnh; kéo theo đồ vật khác hoặc dắt súc vật chạy theo; chở người trên ghi đông hoặc trên thanh ngang xe đạp; chở quá số người quy định; chở hàng dễ cháy, dễ nổ trái quy định;
- b) Buông thả hai tay khi đang điều khiển xe; lờ, kéo hoặc đẩy xe khác; vượt ẩu; rẽ trước đầu xe cơ giới đang chạy;
- c) Lạng lách, đi kiểu đánh võng; đuổi nhau trên đường phố;
- d) Đi xe từ trong nhà, trong ngõ, trong hẻm ra đường hoặc ngược lại không quan sát trước gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông;
- đ) Đi vào đường ngược chiều, đường cấm, đường dành riêng cho xe có động cơ, khu vực cấm xe đạp.

4. Phạt tiền 200.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

- a) Đua xe đạp trái phép;
- b) Gây tai nạn rồi bỏ chạy.

5. Phạt tiền 1.000.000 đồng và tịch thu xe đối với người đua xe trái phép mà chống người thi hành công vụ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

6. Phạt tiền 2.000.000 đồng đối với hành vi tổ chức đua xe đạp trái phép.

Điều 9. Xử phạt người điều khiển xe súc vật kéo, người kéo, đẩy xe vi phạm trật tự, an toàn giao thông.

1. Phạt tiền 30.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Không đi đúng phần đường dành riêng cho mỗi loại xe;
- b) Đi vào đường cấm, khu vực có biển báo "cấm";
- c) Dùng xe đẩy làm quầy hàng hoá lưu động trên đường trái quy định, gây cản trở trật tự an toàn giao thông.

2. Phạt tiền 50.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Đi hàng ngang từ hai xe trở lên;

- b) Để súc vật kéo xe mà không có người điều khiển; không đủ dụng cụ đựng các chất thải của súc vật hoặc không dọn sạch chất thải của súc vật thải ra đường;
- c) Không có đèn hiệu, tín hiệu theo quy định;
- d) Qua đường, qua cầu, qua phà, qua đoạn đường nguy hiểm, mà không tuân theo đèn báo, biển báo, các tín hiệu giao thông khác, hoặc sự chỉ dẫn của Cảnh sát giao thông, của nhân viên hướng dẫn giao thông;
- đ) Không tuân theo các quy định về phân luồng, phân tuyến, nguyên tắc nhường đường;
- e) Dừng xe vượt quá giới hạn quy định khi có tín hiệu đèn đỏ, hoặc hiệu lệnh dừng xe của Cảnh sát giao thông;
- g) Điều khiển phương tiện chạy cắt ngang đoàn xe, đoàn người;
- h) Điều khiển xe không đúng thời gian cho phép hoặc các loại xe bị cấm lưu hành trong đô thị;
- i) Không báo hiệu bằng tay khi chuyển hướng.

3. Phạt tiền 100.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Xếp hàng hoá trên xe vượt quá giới hạn quy định; chở hàng dễ cháy, dễ nổ không đúng quy định;
- b) Không thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, báo hiệu an toàn;
- c) Gây tiếng động lớn tại các khu đông dân cư khi xếp, dỡ hàng hoá trong thời gian từ 22 giờ đến 5 giờ sáng.

4. Phạt tiền 500.000 đồng đối với hành vi đưa xe súc vật kéo trái phép.

5. Phạt tiền 1.000.000 đồng và tịch thu xe và súc vật đối với hành vi đưa xe súc vật mà chống người thi hành công vụ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 10. Xử phạt người điều khiển xe xích lô, xe đạp lôi và các loại xe khác có kết cấu tương tự vi phạm trật tự an toàn giao thông.

1. Phạt tiền 30.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Xe chở người không bảo đảm tiêu chuẩn quy định;
- b) Xe chở quá 2 người lớn; để người ngồi trên thành xe; chở hàng hoá cồng kềnh quá chiều dài, chiều cao, chiều rộng cho phép.

2. Phạt tiền 50.000 đồng và tịch thu xe đối với hành vi điều khiển xe không có đăng ký, xe không gắn biển số nếu ở địa phương có quy định phải đăng ký và có biển số, gắn biển số giả.

3. Phạt tiền 500.000 đồng đối với hành vi: đưa xe xích lô, đưa xe đạp lôi, chở hàng dễ cháy, dễ nổ không theo quy định.

4. Trong trường hợp người điều khiển xe xích lô, xe đạp lôi có hành vi vi phạm quy định tại Điều 8 của Nghị định này thì bị xử phạt theo quy định của điều đó.

Điều 11. Xử phạt người điều khiển mô tô, xe gắn máy, xe gắn máy lôi, xích lô máy và các loại xe có kết cấu tương tự vi phạm trật tự an toàn giao thông.

1. Phạt 20.000 đồng đối với người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy không đội mũ bảo hiểm khi đi trên tuyến đường quy định phải đội mũ bảo hiểm.

2. Phạt tiền 50.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

- a) Đi trên vỉa hè; đi không đúng phần đường quy định;
- b) Dùng ô, dù che nắng, che mưa hoặc sử dụng điện thoại di động khi điều khiển các loại xe quy định tại Điều này;
- c) Đỗ xe, dừng xe ở lòng đường, ở những nơi có biển báo cấm đỗ, cấm dừng;
- d) Người điều khiển các loại xe quy định ở Điều này chở quá số người quy định, hoặc chở hàng hoá cồng kềnh; điều khiển các loại xe này đi hàng ngang từ hai xe trở lên;

đ) Điều khiển các loại xe quy định tại Điều này khi chưa đủ 16 tuổi;

e) Dùng đèn pha, còi hơi trong thành phố, thị xã, thị trấn; dùng còi ở những nơi cấm dùng còi hoặc làm mất yên tĩnh từ 22 giờ đến 5 giờ sáng ngày hôm sau; không báo hiệu xin đường khi chuyển hướng đi hoặc đến chỗ tầm nhìn bị hạn chế;

g) Tụ tập thành đám đông từ 3 xe trở lên dưới lòng đường, trên cầu;

h) Không mang theo Đăng ký mô tô, xe gắn máy.

3. Phạt tiền 100.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định; đi vào đường cấm hoặc đi vào khu vực cấm;